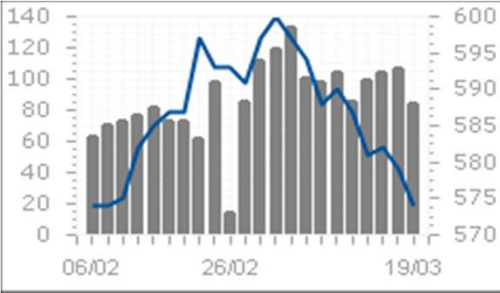


## HOSE 19/03/2015

VNINDEX	573.74	-4.93	-0.85%
KLGD	84,526,970	CP	
GTGD	1,463.82	Tỷ	
GTR NDTNN	-	221.65	Tỷ
CP Tăng giá	78	CP	
CP Giảm giá	123	CP	
CP Đứng giá	103	CP	

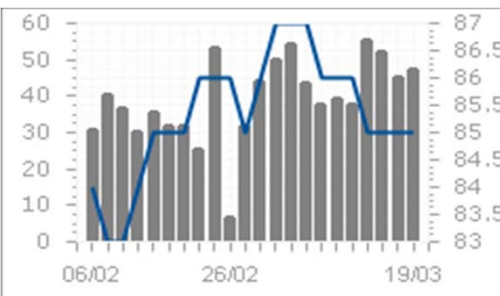


## Tâm điểm

- ▶ Các trụ cột đều giảm điểm khiến chỉ số 2 sàn chìm trong sắc đỏ
- ▶ Khối ngoại bán ròng mạnh các cổ phiếu lớn trên cả 2 sàn với GT gần 250 tỷ
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## HNX 19/3/2015

HNXINDEX	84.60	-0.45	-0.53%
KLGD	47,829,165	CP	
GTGD	582.88	Tỷ	
GTR NDTNN	-	20.00	Tỷ
CP Tăng giá	71	CP	
CP Giảm giá	107	CP	
CP Đứng giá	201	CP	



## Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
--------------------	--------------	-----	-----	-----	-----

### Theo thị trường

HOSE	1,069,885	13.0	2.7	20.0%	10.2%
HNX	142,438	11.0	1.7	11.4%	4.5%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,212,323</b>	<b>13.0</b>	<b>2.6</b>	<b>19.9%</b>	<b>9.8%</b>

### Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,461	8.0	0.8	10.1%	6.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	23,763	8.8	1.5	17.7%	10.7%
Thép và sản phẩm thép	32,456	8.7	1.6	22.2%	10.1%
Khai khoáng	12,401	106.9	6.3	-5.1%	-4.4%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,319	10.8	1.6	16.4%	8.3%
Xây dựng	35,941	13.8	1.1	9.5%	3.1%
Máy công nghiệp	8,567	7.1	1.2	18.1%	12.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,504	7.9	1.4	19.2%	13.9%
Lốp xe	8,456	11.1	2.7	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	22,277	13.2	1.9	19.3%	8.0%
Thực phẩm	198,240	21.7	4.6	22.2%	15.7%
Dược phẩm	15,682	12.1	2.6	21.4%	13.9%
Phần mềm	17,355	10.5	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	30,826	7.9	1.5	20.1%	9.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	149,676	10.2	3.9	39.8%	26.3%
Bảo hiểm nhân thọ	25,245	19.9	2.1	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	25,556	9.2	1.3	12.1%	8.7%
Ngân hàng	292,556	13.4	1.5	10.9%	0.9%
Bất động sản	165,428	16.0	2.3	16.3%	4.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	28,679	6.4	1.3	21.7%	9.2%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30	601.31	-5.87	-0.97%
HNX30	161.85	-1.02	-0.63%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

## Nhận định VietinbankSc

### Khuyến nghị đầu tư:

Các chỉ số hôm nay giảm mạnh do sự suy giảm ở hầu hết các trụ cột, khối ngoại bán ròng khá mạnh trên cả 2 sàn cho thấy diễn biến khá xấu về khả năng xu hướng tăng trưởng dài hạn có thể bị phá vỡ. Tuy nhiên, nhà đầu tư có thể quan sát thêm dòng tiền khi các chỉ số giảm về vùng hỗ trợ tiếp theo, xem xét gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu được kỳ vọng kết quả kinh doanh tốt trong Quý 1.

## Tin doanh nghiệp

### Quỹ ETF VFMVN30 đề xuất không chia lợi nhuận năm 2014

Với NAV giảm 6,9%, không thỏa mãn điều kiện chia lợi nhuận, nên Quỹ đề xuất không chia lợi nhuận năm 2014.

### FPT đề xuất trả thêm 15% cổ tức cổ phiếu cho năm 2014

Phần cổ tức bằng tiền 10% và cổ tức bằng cổ phiếu dự kiến sẽ chi trả trong quý II/2015. Kế hoạch kinh doanh năm 2015, doanh thu dự kiến đạt 39.600 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2014. Lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 2.850 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2014.

## Diễn biến vĩ mô trong nước

### NHNN: Tăng trưởng tín dụng cả năm 2014 là 14,16%

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố một số thống kê tín dụng đối với nền kinh tế đến hết năm 2014. Theo đó, đến tháng 12/2014, dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế là 3,97 triệu tỷ đồng, tăng 14,16% so với tháng 12/2013. NHNN cũng cho biết tỷ lệ nợ xấu của toàn hệ thống đến hết tháng 12/2014 là 3,22%.

### TP Hồ Chí Minh: Xuất khẩu ước đạt 6,24 tỷ USD trong quý 1

Theo Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh, kim ngạch xuất khẩu của Thành phố trong quý 1 ước đạt 6,24 tỷ USD và giảm 4% so với cùng kỳ năm ngoái; nếu không tính dầu thô, kim ngạch xuất khẩu đạt 5,25 tỷ USD và tăng 5,62% (cùng kỳ năm ngoái giảm 3,7%).

### Ký kết 2 hiệp định vay trị giá 25 triệu USD từ Hàn Quốc

Triển khai huy động nguồn vốn vay ODA của Chính phủ Hàn Quốc, ngày 19/3/2015, tại Trụ sở Bộ Tài chính, Thứ trưởng Bộ Tài chính Trương Chí Trung và ông Yim Seong Hyeog, Phó Chủ tịch Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc đã ký kết hai Hiệp định vay cho "Dự án mở rộng nhà máy nước Thiện Tân giai đoạn II: khoản vay bổ sung" và "Chương trình hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu tài khóa 2014" với tổng giá trị 25 triệu USD. Chia sẻ tại Lễ ký, ông Yim Seong Hyeog cho biết, trong khuôn khổ Hiệp định khung trị giá 1,2 tỷ USD cho giai đoạn 2012-2015, đây là hai Hiệp định vay cụ thể tiếp theo 9 Hiệp định vay đã được ký kết giữa Việt Nam và Hàn Quốc, nâng tổng số vốn vay ưu đãi của Chính phủ Hàn Quốc dành cho Việt Nam lên hơn 537 triệu USD.

## Diễn biến kinh tế nước ngoài

### Fed hết kiên nhẫn nhưng chưa nâng lãi suất vào tháng 4

Trong thông báo rạng sáng ngày 19/3 (giờ Việt Nam), Ủy ban hoạch định chính sách của Fed một lần nữa khẳng định, thị trường việc làm tại Mỹ tiếp tục cải thiện mạnh mẽ. Fed cũng loại bỏ từ "kiên nhẫn" trong định hướng lãi suất, nhưng không có nghĩa là Fed sẽ ngay lập tức thắt chặt chính sách, Chủ tịch Janet Yellen khẳng định. Thời điểm nâng lãi suất sẽ được quyết định dựa trên các số liệu kinh tế có liên quan trong thời gian tới, có thể là vào tháng 6 hoặc cuối năm nay nhưng không phải là tháng 4. Đáng lo ngại nhất là việc các nhà hoạch định chính sách Mỹ đồng loạt hạ triển vọng kinh tế và dự báo lạm phát.

### OECD: Kinh tế toàn cầu hồi phục nhờ giá dầu rẻ và nới lỏng tiền tệ

Ngày 18/3, Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) công bố báo cáo Đánh giá kinh tế đầu tiên trong năm 2015. Theo nhận định của OECD, triển vọng kinh tế toàn cầu được cải thiện ngay trong những tháng đầu năm 2015 nhờ giá dầu lao dốc và các ngân hàng trung ương tăng cường kích thích kinh tế. Tuy nhiên Tổ chức này cũng cảnh báo việc quá phụ thuộc vào chính sách tiền tệ để kích thích tăng trưởng sẽ gây ra nhiều rủi ro bất ổn đối với hệ thống tài chính. Khi đó, tỷ giá ngoại hối sẽ không thể phản ánh đúng thực trạng của nền kinh tế. Nói về đà tăng giá của USD, OECD cho rằng việc đồng bạc xanh tăng giá mạnh so với nhiều đồng tiền chủ chốt sẽ kéo giảm tỷ lệ lạm phát tại Mỹ cũng như kìm hãm xuất khẩu. Do đó, OECD hy vọng, Fed sẽ tiếp tục trì hoãn việc nâng lãi suất cho tới khi các nền kinh tế ở châu Âu và eurozone có dấu hiệu phục hồi.

**HOSE** 19/03/2015 VNINDEX 573.74 -4.93 -0.85% 84,526,970 CP 1,463.82 bil VND

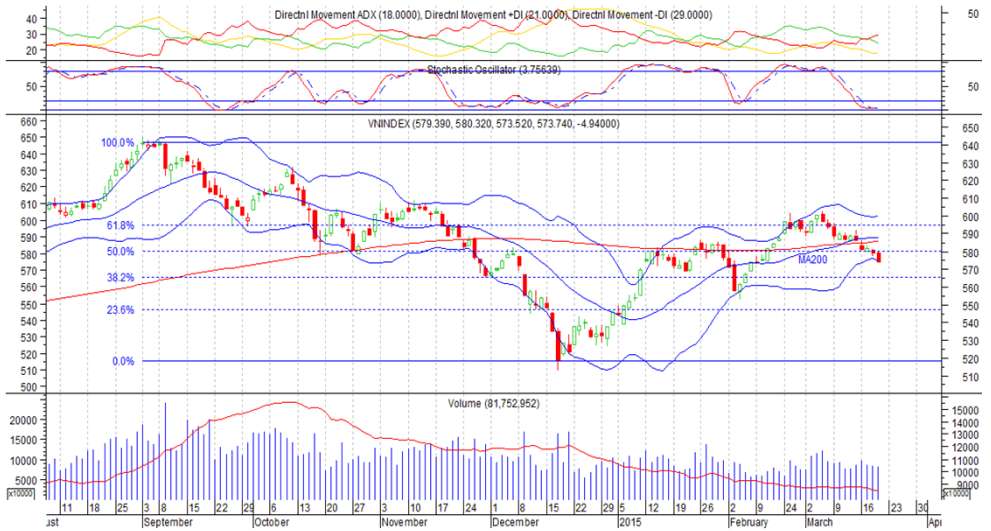
### Lực cầu yếu khiến Vn-Index rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ 580

-VN-INDEX đạt 573.74 điểm, giảm 4.93 điểm tương ứng giảm 0.85 %, Một nền đỡ thân vừa phải chạm dải dưới của dải Bollinger Band, Vn-Index đã rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ của Fibonacci 50% trong phiên hôm nay

- Chỉ báo Stochastic Oscillator sau khi tăng nhẹ phiên hôm qua thì giảm nhẹ trở lại về mức 3.7 cho thấy ngắn hạn Vn-Index sẽ chịu áp lực giảm

- ADX vẫn tiếp tục đi ngang và ở dưới mức 20 cho thấy xu hướng giảm của Vn-Index sẽ yếu.

- Vùng hỗ trợ tiếp theo là 565 điểm



### HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.4 (-3.3%)	15,919,030
STB	-0.2 (-1.0%)	3,871,540
HQC	0 (0.0%)	3,383,000
ITA	-0.1 (-1.3%)	3,366,290
SAM	0.2 (1.5%)	3,321,840

### HOSE Top 5 theo % tăng

PNJ	2.7 (6.9%)	163,240
DCT	0.2 (6.9%)	947,350
TCR	0.4 (6.8%)	470
TSC	1.3 (6.7%)	191,030
MPC	5.5 (6.7%)	9,340

### HOSE Top 5 theo % giảm

VCF	-15 (-6.9%)	20
RDP	-1.2 (-6.5%)	5,130
SC5	-1.5 (-6.4%)	1,310
HDG	-1.5 (-5.2%)	76,940
IMP	-2.3 (-4.8%)	17,450

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HHS	6.6 tỷ	390,640
CTG	5.5 tỷ	303,010
CNG	2.1 tỷ	65,490
HBC	1.8 tỷ	94,500
VHC	1.6 tỷ	40,500

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

STB	-53.6 tỷ	- 2,818,330
SSI	-24.7 tỷ	- 1,138,100
MSN	-23.5 tỷ	- 282,940
HPG	-20.8 tỷ	- 471,140
VCB	-20.4 tỷ	- 576,880

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	-9,609,270	- 221.65

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HOSE tăng từ 1.5 lên 1.9 cho bên bán gia tăng và chiếm ưu thế hơn bên mua trong phiên hôm nay.
- ▶ Tất cả các trụ cột đều mất điểm khiến nhóm Large Cap giảm mạnh nhất sàn với mức giảm 0.85%, tiếp đến Midle Cap, chỉ duy Micro Cap giữ được sắc xanh.
- ▶ Ngoại trừ 4 ngành giữ được sắc xanh nhẹ là Cao su, Điện tử Viễn thông, CNTT, Thương mại, tất cả các ngành còn lại đều chìm trong sắc đỏ.
- ▶ Có thể thấy áp lực bán phiên hôm nay không quá lớn, tuy nhiên lực cầu yếu khiến cân bằng thị trường bị phá vỡ, thanh khoản sụt giảm so với phiên trước.
- ▶ Khối ngoại bán ròng mạnh các trụ cột trên sàn với giá trị bán ròng hơn 221 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng nhiều là STB, SSI, MSN, HPG, VCB...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	75.5	143,072.50	10.2	4.0	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	108.0	108,012.81	18.0	5.5	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	35.5	94,608.22	20.8	2.2	10.6%	0.9%
VIC	1,454.6	49.1	71,418.66	21.4	3.5	18.2%	3.8%
CTG	3,723.4	18.0	67,021.28	11.9	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	82.5	60,704.17	57.2	4.1	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	17.7	49,758.29	10.2	1.5	15.2%	0.8%
BVH	680.5	36.2	24,633.07	19.9	2.1	10.4%	2.5%
STB	1,142.5	19.0	21,707.72	9.9	1.2	12.6%	1.3%
HPG	488.6	44.0	21,500.30	6.9	1.9	29.5%	13.9%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
BID	2,811.2	17.7	49,758.29	10.2	1.5	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.0	67,021.28	11.9	1.2	17.3	GIU
HAG	789.9	21.8	17,219.80	11.7	1.2	29.5	MUA
FPT	343.9	49.5	17,022.76	10.5	2.2	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	35.5	94,608.22	20.8	2.2	19.4	BAN
VNS	56.5	42.4	2,397.70	7.8	1.9	51.5	MUA

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	
<b>HOSE Top 25</b>		<b>Mua ròng NDTNN</b>										
1	HHS	25,237,291	0.05%	390,640	6.62	-	-	-	-	-	-	-
2	CTG	31,075,102	0.29%	305,010	5.54	2,000	0.04	-	-	-	-	-
3	CNG	6,401,394	0.25%	65,490	2.10	-	-	-	-	-	-	-
4	HBC	6,481,354	0.33%	100,500	1.88	6,000	0.11	-	-	-	-	-
5	VHC	21,400,008	0.26%	40,500	1.60	-	-	-	-	-	-	-
6	SBT	41,697,420	0.21%	136,830	1.51	-	-	-	-	-	-	-
7	BTP	25,067,124	0.08%	91,190	1.51	-	-	-	-	-	-	-
8	EIB	55,124,524	0.26%	70,000	0.91	-	-	-	-	-	-	-
9	C32	3,514,240	17.62%	23,410	0.74	-	-	-	-	-	-	-
10	CLG	9,221,220	5.40%	57,380	0.45	1,000	0.01	-	-	-	-	-
11	NLG	6,614,537	44.06%	90,000	1.60	66,510	1.18	-	-	-	-	-
12	TDH	231,448	48.45%	22,120	0.42	2,830	0.05	-	-	-	-	-
13	KDH	27,520	48.98%	15,000	0.33	-	-	-	-	-	-	-
14	BCI	9,002,460	36.54%	14,840	0.33	-	-	-	-	-	-	-
15	BIC	29,021,769	10.93%	16,410	0.27	-	-	-	-	-	-	-
16	DVP	13,716,820	14.71%	6,370	0.31	2,210	0.11	-	-	-	-	-
17	HAI	16,769,217	0.81%	13,000	0.18	-	-	-	-	-	-	-
18	VNM	1,324	49.00%	1,320	0.14	-	-	296,000	34.34	296,000	34.34	-
19	HTL	403,697	43.95%	3,000	0.13	-	-	-	-	-	-	-
20	SFI	3,306,356	16.95%	4,290	0.12	-	-	-	-	-	-	-
21	FLC	143,922,802	10.61%	9,600	0.11	-	-	-	-	-	-	-
22	TYA	1,544,162	21.32%	10,000	0.11	-	-	-	-	-	-	-
23	SVC	7,900,197	17.39%	10,000	0.20	4,480	0.09	-	-	-	-	-
24	CSV	14,264,726	16.73%	5,000	0.11	-	-	-	-	-	-	-
25	KSB	4,607,757	23.40%	3,200	0.10	-	-	-	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		<b>Bán ròng NDTNN</b>										
1	STB	294,795,226	6.27%	-	-	#####	53.60	-	-	-	-	-
2	SSI	46,595,581	35.92%	1,500	0.03	#####	24.71	-	-	-	-	-
3	MSN	99,720,604	34.58%	1,560	0.13	284,500	23.58	144,200	11.95	144,200	11.95	-
4	HPG	35,662,388	41.70%	147,530	6.47	618,670	27.27	207,960	9.14	207,960	9.14	-
5	VCB	242,509,791	20.90%	183,310	6.50	760,190	26.95	321,210	11.39	321,210	11.39	-
6	PVD	31,210,539	38.70%	86,660	4.42	401,360	20.40	-	-	-	-	-
7	DPM	91,960,926	24.80%	16,640	0.51	536,720	16.28	100,000	3.03	100,000	3.03	-
8	ITA	298,378,801	13.41%	57,000	0.43	#####	13.51	-	-	-	-	-
9	PVT	88,010,840	14.60%	-	-	592,800	7.99	-	-	-	-	-
10	IJC	97,512,715	13.44%	-	-	595,280	7.17	-	-	-	-	-
11	GAS	883,136,930	2.40%	200	0.02	93,060	7.08	-	-	-	-	-
12	BVH	168,579,842	24.23%	400	0.01	152,380	5.55	-	-	-	-	-
13	VIC	185,684,369	16.23%	210,200	10.34	309,820	15.23	490,000	24.06	490,000	24.06	-
14	HAG	131,319,260	25.96%	1,000	0.02	201,320	4.39	-	-	-	-	-
15	DIG	36,278,355	28.70%	1,700	0.02	333,000	4.20	-	-	-	-	-
16	SAM	49,889,091	10.86%	-	-	174,590	2.44	-	-	-	-	-
17	PPC	104,220,938	17.05%	130,000	3.29	214,090	5.42	-	-	-	-	-
18	KDC	55,865,192	27.23%	2,200	0.11	45,470	2.18	-	-	-	-	-
19	MHC	6,143,691	3.68%	-	-	75,160	1.09	-	-	-	-	-
20	CSM	17,578,483	22.88%	20,570	0.84	45,710	1.86	-	-	-	-	-
21	HDG	18,189,921	21.08%	9,000	0.25	40,310	1.13	-	-	-	-	-
22	DRC	9,047,095	38.11%	5,700	0.34	19,990	1.20	-	-	-	-	-
23	HSG	4,559,053	44.48%	50	0.00	22,700	0.83	-	-	-	-	-
24	TTF	43,451,852	5.58%	-	-	65,000	0.79	-	-	-	-	-
25	KBC	108,558,047	26.18%	-	-	43,000	0.73	-	-	-	-	-

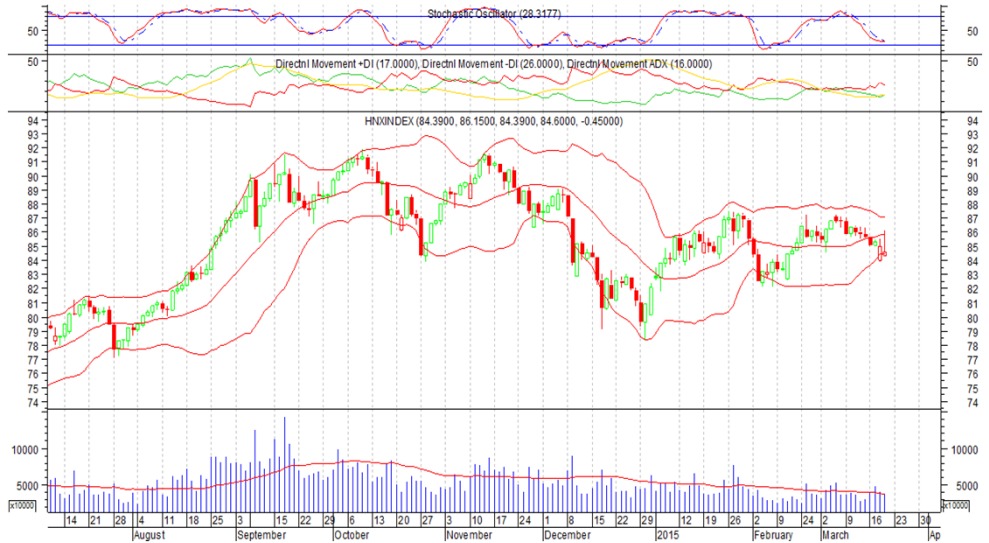
**HNX** 19/03/2015 HNX-Index 84.60 -0.45 -0.53% 47,829,165 CP 582.88 bil. VND

### Hồi phục cuối phiên giúp HNX-Index không rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ

-HN-INDEX đạt 84.6điểm, giảm 0.45 điểm tương ứng giảm 0.53%. Cây nến Invested Hammer hình thành cho cảnh báo đảo chiều ở vùng đáy. Đường giá rơi xuống dải dưới của dải Bollinger Band và dải có xu hướng thu hẹp cho thấy thị trường có khả năng sẽ tăng trở lại.

- Chỉ số ADX tăng nhẹ nhưng vẫn dưới mức 20 cho thấy xu hướng giảm hiện tại sẽ yếu dần.

- Khối lượng hôm nay sụt giảm so với phiên trước cho thấy nhà đầu tư thận trọng hơn, không bán giá thấp khi thị trường sụt giảm.



### HNX Top 5 theo KLGD

KLF	-0.1 (-0.9%)	5,830,550
SHB	-0.1 (-1.1%)	4,443,530
FIT	-0.2 (-1.0%)	2,798,510
PVS	-0.2 (-0.8%)	1,327,310
NHP	0.1 (0.5%)	1,106,400

### HNX Top 5 theo % tăng

QST	1.2 (15.8%)	-
BST	1.3 (10.0%)	100
CTM	0.3 (10.0%)	100
LCD	1.2 (9.8%)	100
C92	1.1 (9.8%)	100

### HNX Top 5 theo % giảm

CAN	-2.9 (-10.0%)	350
PCT	-0.9 (-10.0%)	152,900
SDU	-1.2 (-9.6%)	600
MCC	-1.7 (-9.6%)	200
TPP	-1.3 (-9.1%)	20,100

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

IVS	3,5 tỷ	228,500
CMI	1,2 tỷ	73,400
SCR	0,9 tỷ	114,000
PVC	0,6 tỷ	27,000
CSC	0,5 tỷ	35,100

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

VCG	-10,2 tỷ	778,128
SHB	-7,6 tỷ	880,000
PVS	-5,6 tỷ	222,022
LAS	-1,4 tỷ	41,800
PLC	-1,2 tỷ	37,100

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-1,553,041	- 20.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HNX tăng từ lên 1.1 cho thấy sự cân bằng giữa bên mua và bên bán.
- ▶ Chỉ số HNX tăng vọt lên mức 86 khiến áp lực bán chốt lời gia tăng, trong khi lực cầu khá thận trọng khiến cuối phiên chỉ số lùi về mức gần như thấp nhất.
- ▶ Các cổ phiếu chủ chốt có sự phân hóa, PVB có mức phục hồi khá tốt tăng 1200đ, BVS tăng 100đ...còn lại SHB, PVS, VCG, KLS...đều giảm điểm.
- ▶ Sự thu hẹp của dòng tiền khiến thanh khoản sụt giảm so với phiên hôm qua, KL khớp lệnh đạt 48 triệu đơn vị, tương đương 582 tỷ đồng.
- ▶ Khối ngoại bán ròng mạnh trên HNX với hơn 20 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng mạnh là VCG, SHB, PVS, LAS...Các mã được mua ròng mạnh là IVS, CMI...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.0	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	25.0	11,167.51	6.4	1.2	20.0%	7.0%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	- 67.6	8.6	-11.1%	-8.8%
SHB	886.1	8.6	7,620.32	9.4	0.7	7.8%	0.5%
VCG	441.7	13.2	5,830.58	19.4	1.0	5.4%	1.3%
OCH	200.0	24.7	4,940.00	183.1	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	18.3	4,120.39	14.8	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	26.0	3,407.97	9.3	1.2	13.2%	6.3%
NTP	56.3	50.0	2,816.96	6.8	2.0	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.5	2,529.54	5.7	1.7	30.3%	16.2%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	13.2	5,830.58	19.4	1.0	NA	TH.DOI
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.0	1.2	13.0	BAN
PVS	446.7	25.0	11,167.51	6.4	1.2	NA	TH.DOI
NTP	56.3	50.0	2,816.96	6.8	2.0	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.8	1,463.95	46.4	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.6	7,620.32	9.4	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang**      **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
quangnh@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng**      **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
dangdth@vietinbanksc.com.vn  
- Tư vấn đầu tư
  
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương**      thuphuong@vietinbanksc.com.vn  
- Tổng hợp thông tin vĩ mô  
- Phân tích kỹ thuật  
- Nhận định, bình luận thị trường
  
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng**      hangntt@vietinbanksc.com.vn  
- Ngân hàng  
- Dược phẩm  
- Phân bón  
- Nước giải khát
  
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt**      nguyetva@vietinbanksc.com.vn  
- Cao su  
- Thủy sản  
- Dệt may  
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.